

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20192
Lớp Ô TÔ 9 K10 Mã lớp học 29,059 Lý thuyết

Môn học: OMH33 Tổ chức, quản lý sản xuất

Giáo viên: Hà Thị Hương

Số đơn vị học trình: 2

Ngày thi 29/7/2020

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú	
1	CD182713	Nguyễn Danh Hoàng Anh	29/08/2000	8		Anh		
2	CD182549	Ngô Đức Cảnh	29/01/2000	6		Cảnh		
3	CD182752	Lê Văn Cường	06/01/2000	5		Cường		
4	CD182617	Nguyễn Quốc Đạt	18/08/2000	Không được thi do không hoàn thành học phí				Học
5	CD182573	Nguyễn Thành Đạt	01/05/2000	6				
6	CD183195	Hoàng Văn Đời	22/01/1996	8		Đời		
7	CD182659	Hoàng Tiến Dũng	26/05/2000	9		Dũng		
8	CD182602	Ngô Tiến Dũng	29/07/2000	8		Dũng		
9	CD182695	Chu Hồng Hải	19/11/2000	8		Hải		
10	CD181822	Bùi Minh Hiếu	08/12/2000	8		Hiếu		
11	CD182592	Hà Mạnh Hiếu	02/01/2000	8		Hiếu		
12	CD182694	Nguyễn Trung Hiếu	03/08/2000	8		Hiếu		
13	CD182822	Nguyễn Văn Hiếu	01/11/2000	10		Hiếu		
14	CD182697	Lê Văn Hùng	19/06/2000	5		Hùng		
15	CD182585	Đinh Văn Hữu	23/01/1999	8		Hữu		
16	CD182569	Dương Quang Khải	13/02/2000	10		Khải		
17	CD182614	Trần Gia Linh	02/11/2000	8		Linh		
18	CD180789	Đỗ Huy Long	10/11/2000	8		Long		
19	CD182458	Đoàn Văn Long	08/03/2000	8		Long		
20	CD182589	Nguyễn Trường Long	02/02/2000				Vắng	
21	CD182688	Trần Văn Lương	10/03/2000	7		Lương		
22	CD182639	Nguyễn Đức Mạnh	10/05/2000	8		Mạnh		
23	CD182485	Khổng Trọng Ngọc	24/03/2000	7		Ngọc		
24	CD182561	Nguyễn Long Nhật	08/03/2000	9		Nhật		
25	CD182657	Trần Bá Phú	20/02/2000	9		Phú		
26	CD182519	Trần Mạnh Phương	10/04/2000	4		Phương		
27	CD182565	Lò Hồng Quang	12/10/2000	7		Quang		
28	CD182466	Mã Văn Quyết	28/01/2000	7		Quyết		
29	CD182610	Nguyễn Thành Sơn	16/03/2000				Vắng	
30	CD182542	Vũ Đình Sơn	10/04/2000	10		Sơn		
31	CD182652	Đỗ Tất Thắng	20/05/2000	6		Thắng		
32	CD182692	Bùi Văn Thuận	22/02/2000	7		Thuận		
33	CD182625	Đào Xuân Tiên	22/08/2000	8		Tiên		
34	CD170308	Lê Văn Tiến	19/10/1999	8		Tiến		
35	CD182680	Vi Văn Tiến	19/02/2000	8		Tiến		

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD182575	Bùi Văn Tô	06/05/2000	8		Tô	
37	CD182457	Nguyễn Đức Trung	01/01/2000	5		Trung	
38	CD182468	Đỗ Tình Tự	12/10/2000	5		Tự	
39	CD182509	Nguyễn Xuân Văn	15/12/2000	6		Văn	
40	CD182669	Bùi Thế Vinh	20/02/2000	8		Vinh	
41	CD182653	Nguyễn Quang Vũ	15/06/2000	8		Vũ	

Tổng số sinh viên dự thi:.....38

Số sinh viên đạt:.....37

Tổng số tờ giấy thi:.....38

Ngày giao viên nộp điểm:.....03/08/2020

Hạn cuối nộp điểm:.....

PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Như Trang

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

Nguyễn Thị Kiều

CÁN BỘ COI THI 1

108. TRƯỜNG KHOA

Nguyễn Mạnh Phú

PHÓ CHỦ NHIỆM KHOA

ThS. Nguyễn Mạnh Phú

CÁN BỘ COI THI 2

Trần Việt Cường